TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 224/2024/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 29 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố Tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 386/2024/TLST-VDS ngày 04 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Đoàn Phước D, sinh năm 2002; Nơi cư trú: ấp Thạnh T, xã Hương M, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre.

2. Người yêu cầu: Nguyễn Thị H, sinh năm 1995; Nơi cư trú: ấp Phú L, xã An Đ, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Phước D và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung, về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), anh D, chị H có nghĩa vụ chịu, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà hai anh chị đã nộp theo biên

lai thu số 0003698 ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (2b);
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- UBND xã Hương M (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:10b.

THẨM PHÁN

Đã ký